

TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TỈNH BÌNH DƯƠNG

Số: 1384 /CTBDU-TTHT  
V/v thuế suất thuế GTGT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bình Dương, ngày 17 tháng 07 năm 2024

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤ KIỆN VÀ NHÀ THÉP NHẤT

Địa chỉ: Thửa đất số 214, tờ bản đồ số 22, khu phố Long Bình,  
phường Khánh Bình, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

MST: 3700778489

Cục Thuế tỉnh Bình Dương nhận được công văn số 27.12-23/CV ngày 27/12/2023 của Công ty về việc thuế suất thuế GTGT.

Qua nội dung văn bản nêu trên, Cục Thuế có ý kiến như sau:

- Căn cứ Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/06/2023 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng (GTGT) theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội như sau:

*"Điều 1. Giảm thuế giá trị gia tăng*

*1. Giảm thuế giá trị gia tăng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10%, trừ nhóm hàng hóa, dịch vụ sau:*

*a) Viễn thông, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, kim loại và sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, sản phẩm khai khoáng (không kể khai thác than), than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản phẩm hóa chất. Chi tiết tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này.*

*b) Sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt. Chi tiết tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này.*

*c) Công nghệ thông tin theo pháp luật về công nghệ thông tin. Chi tiết tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định này.*

*d) Việc giảm thuế giá trị gia tăng cho từng loại hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này được áp dụng thống nhất tại các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công, kinh doanh thương mại. Đối với mặt hàng than khai thác bán ra (bao gồm cả trường hợp than khai thác sau đó qua sàng tuyển, phân loại theo quy trình khép kín mới bán ra) thuộc đối tượng giảm thuế giá trị gia tăng. Mặt hàng than thuộc Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này, tại các khâu khác ngoài khâu khai thác bán ra không được giảm thuế giá trị gia tăng.*

...

*Trường hợp hàng hóa, dịch vụ nêu tại các Phụ lục I, II và III ban hành kèm theo Nghị định này thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng hoặc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng 5% theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng thì thực hiện theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng và không được giảm thuế giá trị gia tăng.*

## 2. Mức giảm thuế giá trị gia tăng

a) Cơ sở kinh doanh tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 8% đối với hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này.

...”

- Căn cứ Phụ lục I, II, III danh mục hàng hóa, dịch vụ không được giảm thuế giá trị gia tăng ban hành kèm theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/06/2023 của Chính phủ.

- Căn cứ Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg ngày 01/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam.

Căn cứ các quy định nêu trên, Cục Thuế tỉnh Bình Dương trả lời về nguyên tắc như sau:

Trường hợp Công ty tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ, cung cấp hoạt động xây dựng, lắp đặt đang áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 10% và không thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ quy định tại Phụ lục I, II, III ban hành Nghị định số 44/2023/NĐ-CP thì được áp dụng thuế suất thuế GTGT 8% theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/06/2023 của Chính phủ kể từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023.

Đề nghị Công ty căn cứ tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh và đổi chiếu với quy định tại các văn bản pháp luật để áp dụng thực hiện theo quy định.

Công ty căn cứ vào tình hình hoạt động kinh doanh thực tế và đổi chiếu với các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn nêu trên để thực hiện theo đúng quy định. Trường hợp còn vướng mắc trong quá trình thực hiện chính sách thuế, đề nghị Công ty liên hệ với Phòng Thanh tra - Kiểm tra thuế số 5 (số điện thoại: 0274.3844061) cung cấp hồ sơ, tài liệu có liên quan để được hướng dẫn cụ thể.

Trên đây là ý kiến của Cục Thuế tỉnh Bình Dương trả lời để Công ty được biết và thực hiện./. *Ma*

### Nơi nhận:

- Như trên;
- BLD Cục (Email B/c);
- Các Phòng TTKT (Email);
- Lưu: VT, Phòng TTHT(My) *M*  
(231228/ZV09/0001/7401/032849585)

### KT.CỤC TRƯỞNG

### PHÓ CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Mạnh Đông